



Nhà văn Tiểu Tử qua đời

Đoàn Xuân Thu

1. Nhà văn Tiểu Tử:

Họ tên: Võ Hoài Nam

Sanh năm: 1930

Nguyên quán: Gò Dầu Hạ (Tây Ninh)

Bút hiệu: Tiểu Tử

Ông là con trai duy nhất của giáo sư Võ Thành Cứ, cựu giáo sư trường trung học Petrus Trương Vĩnh Ký, Sài Gòn.

- Tốt nghiệp Kỹ sư, Marseille năm 1955.
- Dạy lý hoá trung học Petrus Ký: 1955/1956.
- Làm việc cho hãng dầu SHELL Việt Nam từ năm tháng 10 năm 1956 đến 30/04/1975.
- Vượt biên cuối năm 1978. Định cư ở Pháp từ đầu năm 1979 đến nay.
- Làm việc cho hãng đường mía của Nhà nước Côte d' Ivoire (Phi Châu) 1979/1982.
- Làm việc cho hãng dầu SHELL Côte d' Ivoire từ năm 1982 đến 1991, về hưu ở Pháp.
- Trước 1975, giữ mục biếm văn "Trò Đờ" của nhật báo Tiền.
- Bắt đầu viết truyện ngắn khi lưu vong qua Côte d'Ivoire.

Tập truyện "Những Mảnh Vụn" (Làng Văn Toronto xuất bản) là tập truyện đầu tay.

- Bài ca vọng-cổ
- Cái Loa
- Cái mặt
- Cái miệng
- Chị Tư Ú
- Chiếc khăn mu-soa
- Chợ trời
- Chuyện Bình Thường
- Chuyện chẳng có gì hết
- Chuyện di tản 1975
- Chuyện Giả Tưởng
- Chuyện ở quê tôi
- Chuyện thuở giao thời
- Cơm nguội
- Con Mẹ Hàng Xóm
- Con Mén
- Con số 3
- Con rạch nhỏ quê mình
- Đá mòn nhưng dạ chẳng mòn
- Đám cưới ngày xưa
- Đạp xích lô
- Đèn Trung Thu
- Đi Xe Đò, Đi Xe Ôm
- Giọt mưa trên tóc
- Làm Thịnh
- Lấn
- Made in Việt Nam
- Mài Dao Mài Kéo
- Mũ "bảo hiểm"
- Mùa Thu Cuộc Tình
- Ngày này, năm 1975 ...

- Người Bán Liêm Sĩ
- Người Viết Mươn
- Ngụy
- Những câu chuyện Di Tản của nhà văn Tiểu Tử – Tường An, thông tin viên RFA
- Những chuyện nhỏ nhỏ...
- Những hình ảnh đẹp
- Nói
- Nói: Hết rồi!
- Nói Láo
- Nội!
- Ông già ngồi bươi đồng rác
- Ông Năm Từ
- Tấm vạc giường
- Thằng Chó Đẻ của Má
- Thằng dân
- Thằng đi mắt biệt
- Thằng Khùng
- Thầy Năm Chén
- Thèm
- Tiết Nhơn Quý
- Tóc Trắng
- Tô cháo huyết
- Tôi đi bầu
- Tôi nằm gác tay lên trán
- Tôi... xem làm kếp cải lương
- Vẫn Còn Cái Gốc
- Viết một chuyện tình
- Vọng cổ buồn ...
- Xíu.

2. Vĩnh biệt nhà văn Tiểu Tử

Người ta hay hỏi tôi: “*Quê ông ở đâu?*” – Câu hỏi nghe giản dị, mà trả lời thì... khó hơn đi thi vô Petrus Ký. Bởi lẽ, cái quê của tôi, cái chỗ chôn nhau cắt rún, tôi đã bỏ ra đi từ lâu, từ cái thuở biển dâu, thời cuộc cuốn người ta ra khỏi vòng tay của ngõ xóm, của hàng dừa, hàng cau, của mái nhà lợp lá. Ấy thế mà, mỗi đêm khi nằm trên chiếc giường ấm áp, tôi vẫn thấy quê hương trở lại, rõ mồn một, như một bức tranh khắc sâu trong ký ức: nghèo trớt mùng tơi, mà vẫn thương, vẫn nhớ đến xót xa.

Có anh bạn văn thường nhậu nhẹt với tôi, hay hỏi vặn:

- Khi nào ông “địa” quê?
- Muốn “địa”, nhưng đâu biết quê đâu mà địa!

Ảnh cười khề khà:

- Thôi thì ông tấp về quê tui đi, ngay đất Tân Định nè.

Nghe vậy mới ngó người ra. Té ra, đối với ảnh, quê không phải là xứ khỉ ho cò gáy, chó ăn đá gà ăn muối, mà chính là mảnh đất Sài Gòn nơi mình cất tiếng khóc chào đời. Cái quê ấy có mùi khói thuốc rê, có tiếng guốc mộc của các bà, có những con hẻm nhỏ mà tuổi thơ rong chơi, đánh lộn tới u đầu sứt trán.

Tân Định – cái đất ấy đã nuôi lớn bao thế hệ. Từ đường Trần Quang Khải, quẹo qua Trần Nhật Duật, thẳng tới bờ kinh Nhiêu Lộc, những con đường nhỏ như Đặng Dung, Đặng Tất, Trần Quý Khoách, Trần Khánh Dư, đã in dấu chân của học trò trường Văn Lang, của những giấc mộng tuổi trẻ. Và cũng từ nơi ấy, bao nhiêu phận đời đã bước ra, đi khắp năm châu, mà khi tóc bạc vẫn còn ngoái lại, nhớ da diết từng mái hiên, từng ngọn đèn đường. ***Trong số những người đi qua đất Tân Định, có một người đặc biệt: nhà văn Tiểu Tử.***



Ông sinh năm 1930, tốt nghiệp kỹ sư tại Marseille, rồi về dạy tại trường Petrus Trương Vĩnh Ký vào những năm 1955–1956. Sau biến cố 1975, ông vượt biên, định cư ở Pháp, và từ đó, văn chương trở thành cách để ông bắc nhịp cầu nối giữa quá khứ và hiện tại.

Tôi biết đến Tiểu Tử qua truyện ngắn “**Tô cháo huyết**”. Và khi nghe tin ông qua đời trên đất Pháp, lòng tôi bỗng dưng nghẹn lại.

Câu chuyện ông kể tưởng như vụn vặt, mà hóa ra thấm đẫm tình người, tình quê. Hình ảnh một người ngày xưa, trên đường đi làm về ghé xe cháo huyết của bà xẩm già ở gần rạp Casino Đa Kao. Bà bày cái nồi cháo nghi ngút khói, với vài miếng huyết vuông vức nổi lên trên. Ông múc một muỗng, vừa có cháo vừa có huyết, thổi cho nguội rồi cho

vào miệng. Hương vị ấy, dân dã mà ấm áp, như gói cả hồn Tân Định.

Nhưng đời dân Sài Gòn sau cuộc đổi đời từ nghèo sang mạt sau tháng Tư năm 1975 đâu phải lúc nào cũng có tiền. Có khi cả tháng rỗng túi, ông né luôn cái xe cháo của bà xẩm, chỉ vì sợ mình thèm. Cho đến một hôm, bà mời:

- Vô ăn đi thầy Hai, lâu quá mà...
- Tôi không có tiền! – Ông đáp, thật thà đến bật khóc.
- Không có thì cũng vô ăn, chừng nào trả cũng được. Mình quen mà!

Ông viết: “*Miếng cháo tôi đang nuốt bỗng nghẹn ngang ở cổ, làm tôi ứa nước mắt.*”

Chao ôi! Một tô cháo huyết mà chan chứa nghĩa tình. Nó không còn là món ăn của bụng đói, mà là của tình người nơi xóm cũ. Để rồi hơn nửa thế kỷ sau, ở tận trời Âu, ông vẫn còn nhớ như in, nhớ đến nhói tim, nhớ đến mức viết thành một truyện ngắn để gửi gắm nỗi lòng.

Tôi đọc truyện ấy mà thấy mình rưng rưng buồn trong tác dạ. Bởi mỗi người tha hương đều có một “tô cháo huyết” riêng trong ký ức. Với nhà văn Tiểu Tử, đó chính là xe cháo huyết của bà xẩm ở Tân Định. Và khi ông kể lại, không phải chỉ kể một món ăn, mà là kể về một quê hương đã mất, kể về cái tình người Sài Gòn xưa, kể về một thời mà “ăn chịu” không phải chuyện đáng xấu hổ, mà là biểu hiện của tin cậy, của chia sẻ, của đồng bào.

Tin ông mất khiến tôi buồn như mây chiều trôi. Hình dung nơi nghĩa trang lạnh lẽo ở Pháp, có một nắm mộ mới của một người từng viết: “*Tôi đi để lại đường xưa.*” Đường xưa ấy chính là Trần Quang Khải, Đinh Tiên Hoàng, Nguyễn Văn Giai, Bùi Hữu Nghĩa... những con đường quanh Tân Định, đã nuôi dưỡng tâm hồn và văn chương của ông.

Có lẽ, trong giây phút cuối đời, ông vẫn còn nhớ tô cháo huyết năm nào. Và chúng tôi, những kẻ hậu sinh, đọc văn ông mà thấy trong cổ họng mình cũng nghẹn nghẹn, như chính ông đã nghẹn ngày xưa. Giờ ngồi viết những dòng này, tôi nhớ tới bạn bè, nhớ tới những buổi nhậu lai rai mà kể chuyện quê xưa. Tôi nhớ tới cảnh học trò chen chúc thi vào Petrus Ký nơi nhà văn Tiểu Tử dạy với cái tên Võ Hoài Nam tiền định sống phải xa quê.

Tôi nhớ tới nhà văn Tiểu Tử, một kiếp người long đong phiêu bạt, nhưng đã kịp để lại cho đời những trang văn chan chứa tình quê, tình người. Cái tên “Tiểu Tử” nghe thì nhỏ nhoi, mà văn ông lại lớn lao, bởi ông đã **nói hộ cho cả một thế hệ lưu lạc: quê hương không bao giờ mất, nó sống mãi trong từng mùi vị, từng ký ức, từng khói bốc lên từ nồi cháo huyết chiều nào.**

Thưa Thầy, ở phương trời xa ấy, xin Thầy an nghỉ. Trần gian này thiếu vắng Thầy, nhưng những dòng chữ Thầy để lại, những ký ức về một tô cháo huyết bình dị, sẽ còn sống mãi. Để cho những đứa con xa quê, mỗi lần nhớ Sài Gòn xưa, lại tìm thấy bóng dáng mình trong câu văn mộc mạc mà rưng rưng của Thầy.

Hu hu... Tôi viết mà mắt cứ nhòa đi.

Đoàn Xuân Thu

Melbourne, 18-9-2025